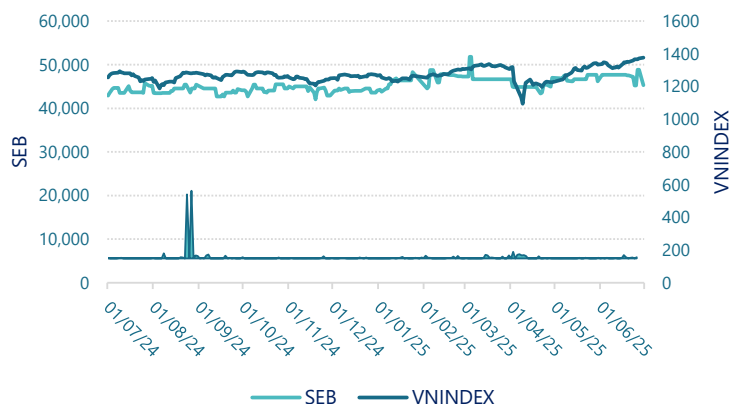


CTCP Đầu tư và Phát triển Điện Miền Trung (HNX: SEB)

Lịch sử giá



Thông tin giao dịch 30/06/2025

Giá hiện tại (VNĐ)	46,100
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	51,798
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	42,039
SL cổ phiếu LH	31,999,969
KLGD BQ 20 phiên (CP)	195
% sở hữu nước ngoài	0.1%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	1,475
P/E	12.3
EPS	3,750

DT thuần

Q2/25

69.7

tỷ VNĐ

QoQ: ▼13.8 | -16.6%

YoY: ▲ 5.00 | 7.7%

LN sau thuế

Q2/25

34.0

tỷ VNĐ

QoQ: ▼14.5 | -30.0%

YoY: ▼1.60 | -4.6%

Tỷ suất lãi EBIT

Q2/25

58.9%

+/- YoY: ▼ 5.5%

DT thuần

6T 2025

153

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 11.0 | 8.1%

LN sau thuế

6T 2025

82.4

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 0.30 | 0.5%

ROE

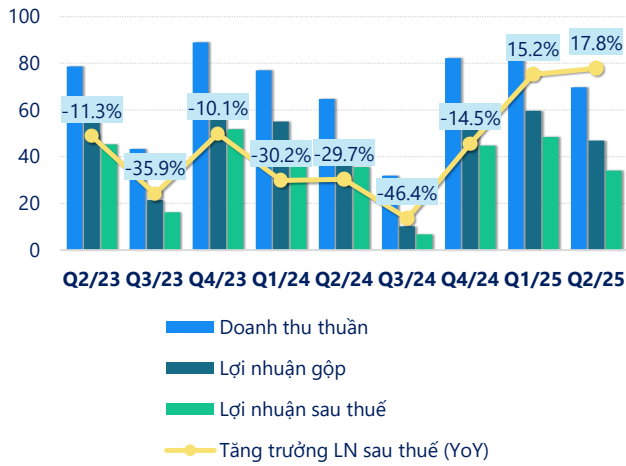
Q2/25

18.6%

+/- YoY: ▼ 1.1%

tỷ VNĐ

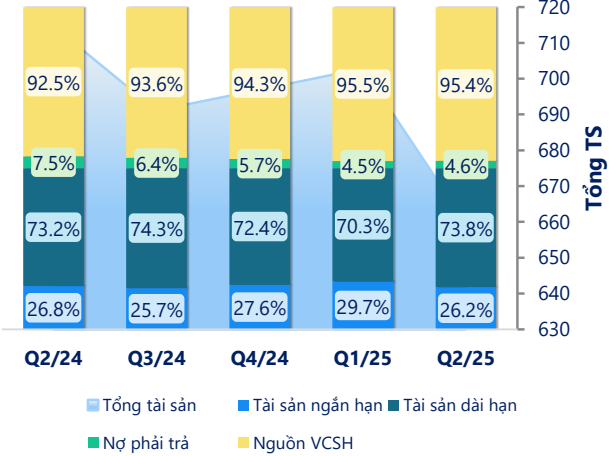
Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

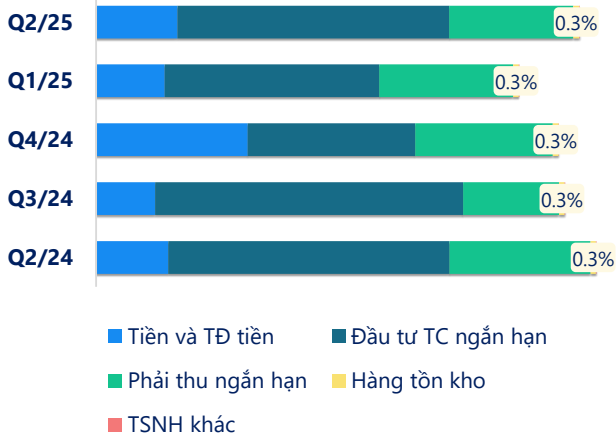
Cơ cấu Tổng tài sản

tỷ VNĐ



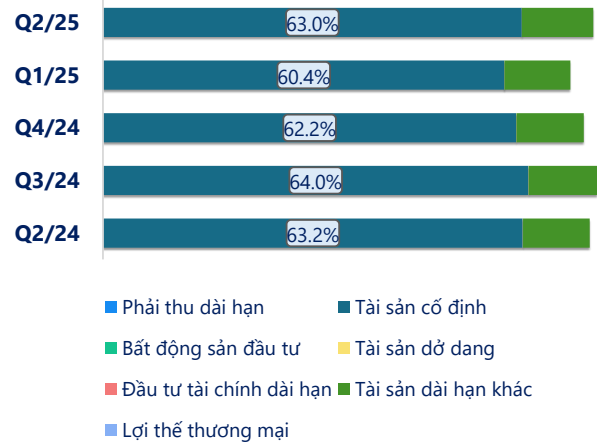
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

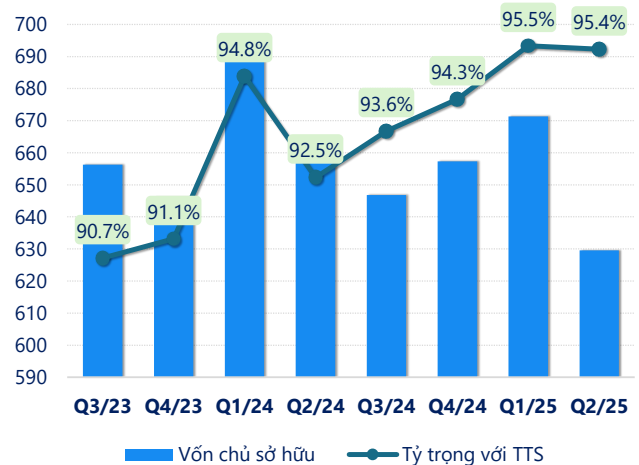
Nợ vay



(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Vốn chủ sở hữu



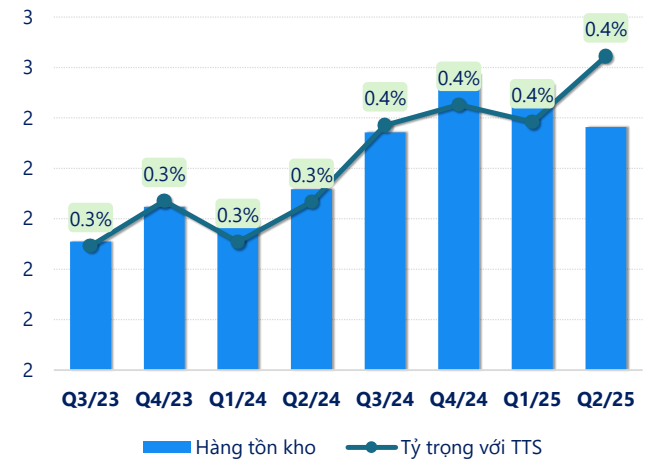
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Phải thu ngắn hạn

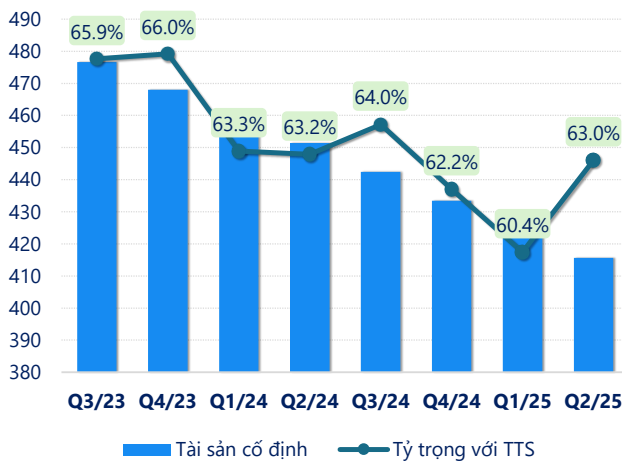

(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Hàng tồn kho


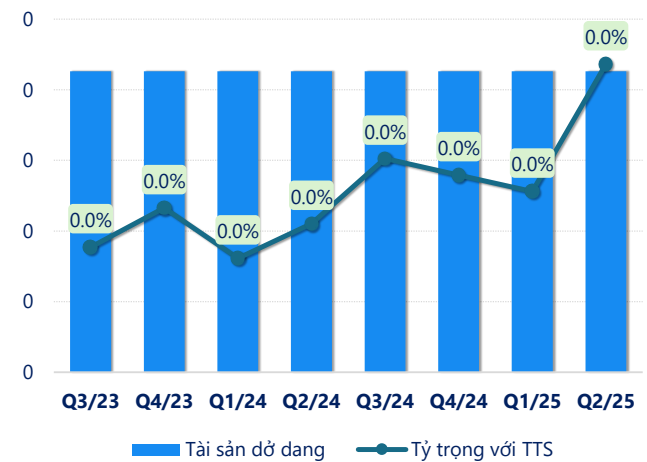
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

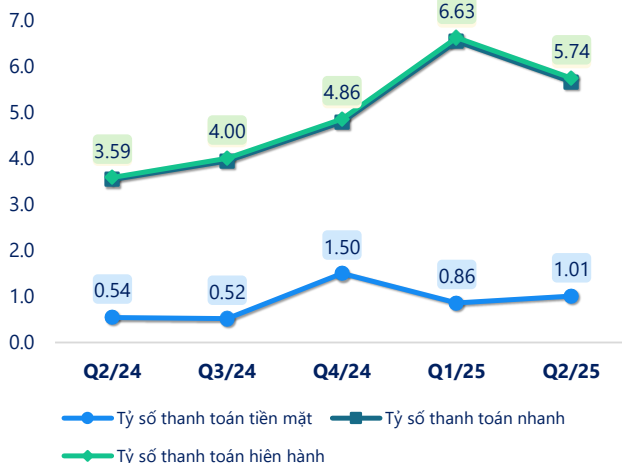
Tài sản cố định


(Nguồn: fireant.vn)

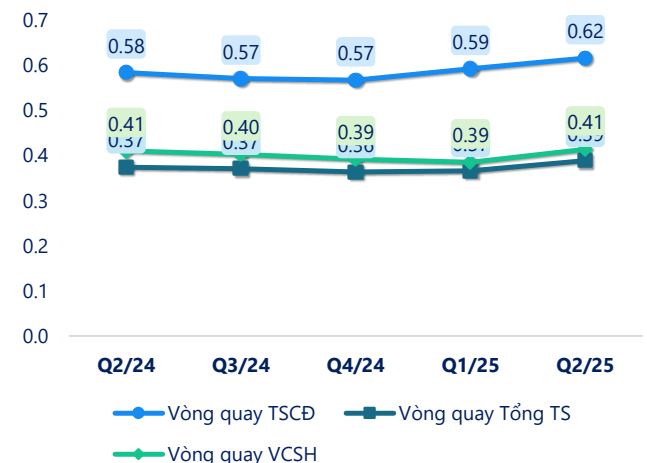
tỷ VNĐ

Tài sản dở dang


(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản


(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản


(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Q2/24	Q3/24	Q4/24	Q1/25	Q2/25
Tổng tài sản	715	691	697	703	660
Tài sản ngắn hạn	191	177	193	209	173
Tiền và tương đương tiền	29.1	23.0	59.6	27.2	30.3
Đầu tư tài chính ngắn hạn	110	124	94.2	116	102
Phải thu ngắn hạn	50.0	27.7	36.2	62.9	37.7
Hàng tồn kho	2.38	2.44	2.49	2.48	2.44
Tài sản ngắn hạn khác	0.34	0.45	0.26	0.31	0.33
Tài sản dài hạn	523	514	504	494	487
Phải thu dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản cố định	451	442	433	425	416
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Tài sản dở dang	0.21	0.21	0.21	0.21	0.21
Đầu tư tài chính dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản dài hạn khác	71.6	71.1	70.6	69.3	70.8
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	53.4	44.3	39.7	31.5	30.1
Nợ ngắn hạn	53.4	44.3	39.7	31.5	30.1
Vay và nợ thuê ngắn hạn	6.46	5.04	5.04	0	0
Phải trả người bán ngắn hạn	5.06	5.22	5.68	5.46	6.18
Nợ dài hạn	0	0	0	0	0
Vay và nợ thuê dài hạn	0	0	0	0	0
Nguồn vốn chủ sở hữu	661	647	657	671	630
Vốn chủ sở hữu	661	647	657	671	630
Vốn điều lệ	320	320	320	320	320
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)